

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CT  
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2022/DS-ST

Ngày: 11-5-2022

V/v “Tranh chấp về hợp đồng tín dụng”.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CT, TỈNH AN GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Hà Thị Mỹ Linh;

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Liêu Văn Lộc;

2. Ông Phạm Thạch Út.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thị Kim Sơn - Thư ký Tòa án.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CT tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Tú- Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện CT xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 115/2021/TLST-DS, ngày 06 tháng 12 năm 2021 về việc: “*Tranh chấp về hợp đồng tín dụng*” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 47/2022/QĐXXST-DS ngày 28/3/2022, giữa các đương sự:

*1. Nguyên đơn:*

Ngân hàng TMCP HH Việt Nam (MSB)

Địa chỉ trụ sở chính: Số 54A Nguyễn Chí Th, Quận ĐĐ, Thành phố Hà Nội.

Địa chỉ liên lạc: Tầng 23, Tòa nhà TNR, số 180-192 Nguyễn CT, phường Nguyễn Th B, quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

*Người đại diện theo pháp luật:* Ông Nguyễn HL, sinh năm 1977 - Chức vụ: Tổng Giám đốc Ngân hàng TMCP HH Việt Nam.

*Người đại diện theo ủy quyền:*

1.1 Ông Phạm Thanh Ph, sinh năm 1981;

Cư trú: Tổ 10, Quốc lộ 91, thị trấn TB, huyện TB, An Giang, văn bản ủy quyền ngày 13/10/2021 (có mặt).

1.2 Ông Nguyễn Văn Ch, sinh năm 1990; địa chỉ: Tầng 23, Tòa nhà TNR, số 180-192 Nguyễn CT, phường Nguyễn Th B, quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, văn bản ủy quyền ngày 13/10/2021 (vắng mặt);

*2. Bị đơn:*

Anh Dương Hoàng T, sinh năm 1984 (vắng mặt);

Cư trú: Ấp HT, xã HBT, CT, An Giang.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo Đơn khởi kiện, Bản tự khai cùng ngày 16/11/2021 và lời khai trong quá trình tố tụng, nguyên đơn Ngân hàng TMCP HH do ông Phạm Thanh Ph là người được ủy quyền lại trình bày:*

Căn cứ Hợp đồng cho vay số 009-CTH2019/HĐCV-28/08/2019 và Khế ước nhận nợ số 009-CTH2019/KUNN cùng ngày 28/08/2019 giữa Ngân hàng TMCP HH Việt Nam -Chi nhánh An Giang - PGD CT với ông Dương Hoàng T. Theo đó, Ngân hàng có cho ông T vay vốn với số tiền là 181.000.000 đồng (*Một trăm tám mươi một triệu đồng*); Mục đích vay vốn: Tiêu dùng cá nhân và gia đình, thời hạn vay là 60 tháng; Lãi suất 14,25%/năm; Phương thức trả nợ: Gốc và lãi đều hàng tháng, được chia thành 60 kỳ để trả, trả vào ngày 06 hàng tháng. Từ khi nhận nợ, ông T đã thanh toán được số tiền vốn và lãi là 69.971.200 đồng (trong đó thu gốc là 42.241.229 đồng, lãi là 27.665.558 đồng). Từ ngày 07 tháng 12 năm 2020 đến nay ông T không thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng, việc này đã vi phạm Hợp đồng tín dụng đã ký, Ngân hàng đã nhiều lần liên hệ làm việc nhưng không có kết quả. Do đó, Ngân hàng yêu cầu ông Dương Hoàng T có trách nhiệm trả số tiền nợ còn thiếu là 172.680.444 đồng, trong đó vốn còn nợ là 138.758.771 đồng, lãi tạm tính đến ngày 11/5/2022 là 33.921.673 đồng (lãi trong hạn: 29.860.862 đồng, lãi phạt: 4.060.811 đồng) và yêu cầu tiếp tục duy trì Hợp đồng cho vay số 009-CTH2019/HĐCV-28/08/2019 giữa Ngân hàng MSB và ông Dương Hoàng T nêu trên.

*Bị đơn - Ông Dương Hoàng T:* Đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng ông không đến Tòa án và cũng không có văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Tòa án đến nhà để ghi lời khai nhưng ông T vắng mặt tại nhà nên không ghi được ý kiến của ông T.

*Theo kết quả phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và kết quả thu thập chứng cứ của Tòa án:*

- Các tài liệu, chứng cứ nguyên đơn cung cấp gồm: Giấy CMND, sổ hộ khẩu tên Dương Hoàng T (Bản photo); CCCD tên Bùi Đức Quang (Bản photo); Giấy ủy quyền số 3897/2020/UQ-TGD ngày 20/7/2020 của TGD Ngân hàng cho ông Bùi Đức Quang (bản chính); Giấy ủy quyền số 7065/2020/UQ-TGD12 ngày 13/10/2021 của ông Bùi Đức Quang cho ông Phạm Thanh Ph và Nguyễn Văn Ch (bản chính); Giấy tờ pháp lý của MSB: Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (Bản sao); Quyết định bổ nhiệm TGD Bùi Đức Q ngày 28/12/2020 (bản chính); Quyết định bổ nhiệm TGD Nguyễn Hoàng L ngày 23/3/2020 (bản chính); Giấy CMND tên

Nguyễn Thị Thanh T (bản photo); Hợp đồng cho vay số 009-CTH/2019/HĐCV và khế ước nhận nợ số 009-CTH/2019/KUNN ngày 28/8/2019 (Bản sao); Vận đơn gửi bưu điện của MSB cho Hoàng T; Bảng kê tính lãi.

- Bị đơn cung cấp chứng cứ trong hồ sơ vụ án: Không

- Tòa án nhân dân huyện CT đã thu thập được tài liệu, chứng cứ: Phiếu xác minh tình trạng cư trú của ông T; Biên bản không lấy được lời khai của ông T cùng ngày 24/3/2022.

#### Tại phiên tòa:

Nguyên đơn Ngân hàng TMC HH Việt Nam do anh Phạm Thanh Ph vẫn giữ nguyên yêu cầu ông Dương Hoàng T phải thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho MSB toàn bộ số nợ gốc 138.758.771 đồng; Đồng thời, tính lãi phát sinh trong hạn, quá hạn theo mức lãi suất thỏa thuận tại hợp đồng cho vay số 009-CTH/2019/HĐCV và khế ước nhận nợ số 009-CTH/2019/KUNN ngày 28/8/2019 cho đến khi thanh toán xong.

Bị đơn ông T Vắng mặt không có lý do mặc dù Tòa án đã tổng đạt hợp lệ nhiều lần các văn bản tố tụng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CT phát biểu ý kiến:

+ *Về tố tụng*: Việc chấp hành pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử vào nghị án đã thực hiện đúng trình tự tố tụng, nguyên đơn thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định tại Điều 70, Điều 71 Bộ luật Tố tụng dân sự, bị đơn không thực hiện đúng quy định tại Điều 70 và Điều 72 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

+ *Ý kiến về việc giải quyết vụ án*: Do bị đơn ông Dương Hoàng T vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên nguyên đơn Ngân hàng MSB khởi kiện yêu cầu ông T phải thanh toán nợ là có căn cứ. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc ông T có trách nhiệm trả cho MSB số tiền nợ còn thiếu là 172.680.444 đồng, trong đó vốn còn nợ là 138.758.771 đồng, lãi tạm tính đến ngày 11/5/2022 là 33.921.673 đồng (lãi trong hạn: 29.860.862 đồng, lãi phạt: 4.060.811 đồng) và lãi suất phát sinh theo hợp đồng tín dụng kể từ ngày xét xử đến khi ông T thanh toán xong số tiền nợ cho Ngân hàng.

#### NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Nguyên đơn yêu cầu ông T trả số tiền còn nợ do vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo hợp đồng tín dụng đã ký kết. Theo biên bản xác minh tại Công an xã HBT ngày 24/3/2022 (BL 55) thì ông T có nơi cư trú tại ấp HT, xã HBT, huyện CT, tỉnh An Giang. Do đó, căn cứ theo quy định tại khoản 3 Điều 26; Điểm a khoản 1 Điều 35; Điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, xác

định quan hệ pháp luật của vụ án là tranh chấp về hợp đồng dân sự, cụ thể là Hợp đồng tín dụng và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện CT, tỉnh An Giang.

[2] Thủ tục ủy quyền: Nguyên đơn Ngân hàng TMCP HH Việt Nam ủy quyền cho anh Phạm Thanh Ph và Nguyễn Văn Ch tham gia tố tụng, văn bản ủy quyền hợp lệ nên được chấp nhận.

[3] Về sự vắng mặt của đương sự:

Bị đơn đã được Tòa án niêm yết hợp lệ công khai các văn bản tố tụng như: Thông báo về việc thụ lý vụ án; Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải; Quyết định đưa vụ án ra xét xử; Quyết định hoãn phiên tòa. Tòa án đã triệu tập anh T đến lần thứ hai nhưng anh vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ vào Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với bị đơn.

Anh T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến Tòa án để trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Nhưng anh vắng mặt không rõ lý do cũng như không cung cấp tài liệu, chứng cứ cho Tòa án. Như vậy, anh đã từ bỏ các quyền được pháp luật quy định, Tòa án căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án để giải quyết theo quy định của pháp luật.

[4] Về nội dung tranh chấp:

Căn cứ Hợp đồng cho vay số 009-CTH2019/HĐCV-28/08/2019 và Khế ước nhận nợ số 009-CTH2019/KUNN cùng ngày 28/08/2019 giữa Ngân hàng TMCP HH Việt Nam - Chi nhánh An Giang - PGD CT (MSB) với ông Dương Hoàng T xác định: Vào ngày 28/8/2019, anh Dương Hoàng T có vay của MSB số tiền là 181.000.000 đồng (Một trăm tám mươi một triệu đồng); Mục đích vay vốn: Tiêu dùng cá nhân và gia đình, thời hạn vay là 60 tháng; Lãi suất 14,25%/năm; Phương thức trả nợ: Gốc và lãi đều hàng tháng, chia thành 60 kỳ, trả vào ngày 06 hàng tháng.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng, anh T chỉ trả được cho MSB số tiền là 69.971.200 đồng. Anh T đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ gốc và lãi như đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng đã ký dẫn đến phát sinh tranh chấp.

Theo thỏa thuận trong Hợp đồng cho vay số 009-CTH2019/HĐCV-28/08/2019 và Khế ước nhận nợ số 009-CTH2019/KUNN cùng ngày 28/08/2019 thì anh T phải có trách nhiệm trả lãi và gốc theo đúng thời hạn đã cam kết, nhưng anh đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán và vi phạm hợp đồng, do đó MSB khởi kiện yêu cầu thu hồi toàn bộ nợ gốc và lãi phát sinh là hoàn toàn có cơ sở, phù hợp với Điều 280, Điều 466, Điều 470 Bộ luật Dân sự năm 2015, Điều 91 Luật các Tổ chức tín dụng nên được Hội đồng xét xử chấp nhận, buộc anh T có nghĩa vụ thanh toán cho nguyên đơn số tiền 172.680.444 đồng, trong đó vốn còn nợ là 138.758.771 đồng, lãi tạm tính đến ngày 11/5/2022 là 33.921.673 đồng (lãi trong hạn: 29.860.862 đồng, lãi phạt: 4.060.811 đồng) **như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.**

[5] Đối với yêu cầu tiếp tục tính lãi theo hợp đồng: Căn cứ với quy định của pháp luật tại Điều 470 của Bộ Luật Dân sự năm 2015, Điều 91 Luật các Tổ chức tín dụng thì yêu cầu được tiếp tục tính lãi theo hợp đồng đến khi bị đơn thanh toán xong khoản nợ của nguyên đơn là phù hợp với quy định của pháp luật, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về án phí: Căn cứ khoản 1 Điều 147 của Bộ Luật Tố tụng Dân sự; khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14:

- Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận, nên nguyên đơn không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần HH Việt Nam (MSB) số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

- Do bị đơn ông Dương Hoàng T có nghĩa vụ trả lại nguyên đơn số tiền **172.680.444 đồng** nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trên số tiền phải trả, cụ thể là: **172.680.444 đồng** x 5% = 8.634.000 đồng.

[7] Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào:

- Khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 147; khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 và Điều 273 của Bộ Luật Tố tụng dân sự;

- Khoản 3 Điều 40, Điều 280, Điều 463, Điều 466 và Điều 470 của Bộ Luật Dân sự năm 2015; Điều 91 của Luật các Tổ chức tín dụng; điểm a khoản 2 Điều 6 Nghị quyết 04/2017/NQ-HĐTP ngày 05/5/2017 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao;

- Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần HH Việt Nam (MSB).

2. Buộc anh Dương Hoàng T phải trả một lần cho Ngân hàng thương mại cổ phần HH Việt Nam (MSB) tổng số tiền là 172.680.444 đồng (*Một trăm bảy mươi hai triệu, sáu trăm tám mươi ngàn, bốn trăm bốn mươi bốn đồng*), trong đó vốn còn nợ là 138.758.771 đồng (*Một trăm ba mươi tám triệu, bảy trăm năm mươi tám ngàn, bảy trăm bảy mươi một đồng*), lãi tạm tính đến ngày 11/5/2022 là 33.921.673 đồng (*Ba mươi ba triệu, chín trăm hai mươi một ngàn, sáu trăm bảy mươi ba đồng*) (lãi trong hạn: 29.860.862 đồng, lãi phạt: 4.060.811 đồng).

3. Kể từ ngày 11/5/2022, ông Dương Hoàng T còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

4. Về án phí:

- Hoàn trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần HH Việt Nam (MSB) số tiền 3.946.000 (*Ba triệu chín trăm bốn mươi sáu ngàn đồng*) tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002918 ngày 06/12/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện CT, tỉnh An Giang.

- Bị đơn ông Dương Hoàng T phải chịu số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 8.634.000 đồng (*Tám triệu sáu trăm ba mươi bốn ngàn đồng*).

5. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (11/5/2022) để yêu cầu xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Bị đơn được quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND.CT;
- Chi cục THADS.CT;
- Phòng kiểm tra nghiệp vụ và thi hành án;
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu văn phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA**

**Hà Thị Mỹ Linh**









